

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TBK**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TBK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XD TM TBK

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801217056

**3. Ngày thành lập:** 02/01/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 64 Hai Bà Trưng, Kp.Đức Lập, Thị Trấn Đức Phong, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0979.888600

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101        |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102(Chính) |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                     | 4390        |
| 4.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212        |
| 5.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                | 4221        |
| 6.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                     | 4222        |
| 7.  | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                      | 4223        |
| 8.  | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                       | 4229        |
| 9.  | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                | 4291        |
| 10. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299        |
| 11. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 12. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 13. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                   | 4322        |
| 14. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 15. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 16. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 18. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 19. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Mua bán mủ cao su                                                                                        | 4669        |
| 20. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                  | 4620        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

#### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | BÙI VĂN NGỌC   | Khu phố Phú Cường, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam    | 1.000.000.000         | 50,000    | 285884061                                                                                                                                         |         |

|   |           |                                                                        |               |        |           |  |
|---|-----------|------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|-----------|--|
| 2 | VÕ ANH TÚ | Xóm 11, Xã Sơn<br>Giang, Huyện Hương<br>Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh,<br>Việt Nam | 1.000.000.000 | 50,000 | 184322994 |  |
|---|-----------|------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|-----------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BÙI VĂN NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 285884061

Ngày cấp: 18/10/2018

Nơi cấp: Công an Bình Phước

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Phú Cường, Phường Tân Phú, Thành phố  
Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố Phú Cường, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh  
Bình Phước, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước